

Quyết định số: 06/2024/HS-GĐT
Ngày 30 tháng 01 năm 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

ỦY BAN THẨM PHÁN TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- *Thành phần Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Đức Xuân

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Thanh Dũng

Ông Võ Văn Khoa

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Ly - Thẩm tra viên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Ông Vũ Thanh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa giám đốc thẩm xét xử vụ án hình sự đối với:

Lê Đình L, sinh năm 1984 tại HT; nơi đăng ký HKTT: Số 220/13 TA 32, phường AT, Quận X, Thành phố H; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đình **L1**, sinh năm 1942 và bà Trịnh Thị **C**, sinh năm 1948; bị cáo có vợ tên Đới Thị **O**, sinh năm 1989; bị cáo có 03 con (lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2019); tiền án, tiền sự: Không.

Bị hại: Ông Trịnh Thanh **H**, sinh năm 1967; HKTT: Ấp V, xã TT, huyện TD, tỉnh DB (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

- Bà Nguyễn Thị **M**, sinh năm 1941; ngụ tại: Ấp Chợ, xã TT, huyện TD, tỉnh DB (mẹ của bị hại).

- Chị Trịnh Thị Ngọc **T**, sinh năm 1988 và anh Trịnh Hoàng Ngân, sinh năm 1999 (con bị hại). Cùng ngụ tại: Ấp M, xã TT, huyện TD, tỉnh DB.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Đăng **T1**, sinh năm 1975;

ngụ tại: Tổ 47, phường VH, quận MH, Thành phố NH.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Lê Đình L có giấy phép lái xe ô tô hạng B2, do Sở Giao thông vận tải Thành phố H cấp ngày 12/9/2012 có giá trị đến ngày 12/9/2022.

Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 07/5/2021, L điều khiển xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI, biển số 29H-722.23 đi giao hàng theo hướng từ xã AP đến xã TT trên tuyến đường ĐT 7X9D. Cùng lúc, ông Trịnh Thanh H, sinh năm 1967, nơi cư trú: ấp V, xã TT, huyện TD, tỉnh DB điều khiển xe mô tô không có biển số, kéo theo 01 moóc lôi tự chế, chở cỏ đi trên đường ĐT 7X9D theo hướng ngược lại. Khi đến đoạn đường thuộc ấp BK, xã AP, huyện TD, tỉnh DB, do không chú ý quan sát nên L điều khiển xe đi sang phần đường bên trái (ngược chiều) theo chiều đi của L. Lúc này, cả L và ông H đều điều khiển xe tránh vào lề đường bên trái hướng từ ngã tư xã AP đi xã TT, dẫn đến phần bên trái đầu xe ô tô do L điều khiển va chạm với phần bên trái xe mô tô do ông H điều khiển. Xe ô tô do L điều khiển tiếp tục di chuyển vào lộ cao su cách vị trí va chạm khoảng 34m50 thì dừng lại. L xuống xe kiểm tra thì không phát hiện ông H và xe mô tô kéo theo moóc lôi. L cho rằng không va chạm với xe của ông H nên L điều khiển xe đến xã TT giao hàng. Vụ tai nạn khiến ông H chết tại hiện trường do đa chấn thương. Khi L điều khiển xe về cửa hàng tại xã Long Tân, huyện TD, ông T1 phát hiện xe bị hỏng nên nói L điều khiển xe đến hiện trường nơi xảy ra tai nạn thì được Công an huyện TD tạm giữ phương tiện để khám nghiệm theo quy định.

Tại Kết luận giám định số 173/2021/GDCH-PC09 ngày 08/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh DB đã kết luận:

“1. Dấu vết va chạm giữa xe ô tô tải biển số 29H-722.23 và xe mô tô hai bánh không gắn biển số có số khung C50-E006834, số máy C50E-7019795 là: Dấu vết trượt xước, vỡ, cong ở mặt trước ốp cản trước, đèn sương mù, bậc lên xuống ca-bin bên trái xe ô tô tải biển số 29H-722.23 có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt xước, cong móp, bám chất màu xanh (dạng sơn) ở mũi vè chắn bùn, bộ phận giảm sóc (phụộc) bánh trước bên trái xe mô tô hai bánh không gắn biển số có số khung C50-E006834, số máy C50E-7019795 chiều từ trước về sau.

2. Cơ chế hình thành các dấu vết va chạm giữa các phương tiện là: phần bên trái đầu xe ô tô tải biển số 29H-722.23 va chạm với phần bên trái xe mô tô hai bánh không gắn biển số có số khung C50-E006834, số máy C50E-7019795 (như mục 1, phần V) tạo ra dấu vết trên các phương tiện.”.

Theo Kết luận định giá tài sản số 37/KLDG ngày 17/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện TD thì xe ô tô tải, nhãn hiệu HYUNDAI biển số 29H-722,23 có tổng giá trị thiệt hại là 6.000.000 đồng. Xe mô tô không biển số, số máy C50E-7019795, số khung C50E-006834 kéo theo moóc lôi, bị thiệt hại là 600.000

đồng.

Chi phí mai táng của bị hại Trịnh Thanh H là 31.000.000 đồng, ông Nguyễn Đăng T1 đã tự nguyện bồi thường chi phí tổn thất về mặt tinh thần cho đại diện hợp pháp của hại Trịnh Thanh H 100.000.000 đồng và chi phí mai táng 31.000.000 đồng. Ông T1 không yêu cầu bị cáo L trả lại số tiền trên.

Tại bản Cáo trạng số 05/CT-VKSĐT ngày 07/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TD, tỉnh DB đã truy tố bị cáo Lê Đình L về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2022/HS-ST ngày 09/3/2022, Tòa án nhân dân huyện TD, tỉnh DB quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên bố bị cáo Lê Đình L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Xử phạt bị cáo Lê Đình L 01 (năm) tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên không đặt ra xem xét.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 12/3/2022, bị cáo Lê Đình L có đơn kháng cáo, xin được hưởng án treo. Ngày 30/8/2022, bị cáo rút kháng cáo. Ngày 30/8/2022, Tòa án nhân dân tỉnh DB ban hành Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm số 62/2022/HSPT-QĐ.

Ngày 06/9/2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh DB đề nghị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị Bản án hình sự sơ thẩm với lý do: “...hành vi của bị cáo Lê Đình L có dấu hiệu gây tai nạn rồi bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm hoặc không cứu giúp người bị nạn” theo quy định tại điểm c, khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự, đồng thời còn có chứng cứ xác định bị cáo L đã sử dụng rượu khi điều khiển xe ô tô, gây tai nạn tại điểm b, khoản 2, Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 202/QĐ-VC3-V1 ngày 21/8/2023, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2022/HS-ST ngày 09/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện TD. Đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử giám đốc thẩm hủy toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm nêu trên để điều tra lại.

Tại phiên tòa giám đốc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng giám đốc thẩm chấp nhận toàn bộ kháng nghị

giám đốc thẩm của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Theo nội dung Bản án sơ thẩm thể hiện: Khoảng 17 giờ 20 phút, ngày 07 tháng 5 năm 2021, tại đoạn đường ĐT 7X9D thuộc ấp BK, xã AP, huyện TD, tỉnh DB, Lê Đình L đã có hành vi điều khiển xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI biển số 29H-722.23 theo hướng từ ngã tư xã AP đi xã TT, huyện TD, do điều khiển xe sang phần đường bên trái, ngược chiều dẫn đến va chạm với xe mô tô không biển số có kéo theo rơ moóc lô tự chế do ông Trịnh Thanh H điều khiển đi theo chiều ngược lại, hậu quả ông H chết tại chỗ do đa chấn thương. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử Lê Đình L về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[2] Xét thấy, quá trình giải quyết vụ án cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng về việc thu thập chứng cứ chưa đầy đủ; nhiều chứng cứ có mâu thuẫn chưa được chứng minh làm rõ dẫn đến kết luận trong bản án không phù hợp với những tình tiết khách quan của vụ án, cụ thể như sau:

[2.1] Về lời khai của Lê Đình L:

Tại các Biên bản ghi lời khai vào lúc 20 giờ 30 phút, lúc 23 giờ 20 phút (BL 93 đến 97) và Bản tự khai cùng ngày 07/5/2021 (là ngày xảy ra vụ án) tại Công an huyện TD (BL 106), Lê Đình L khai khi lái xe ô tô tải qua trường học xã AP, L thấy phía trước có một người đàn ông điều khiển xe lô chạy ngược chiều cách khoảng 7-8 mét, và có một người phụ nữ điều khiển xe mô tô chở một cháu bé gái chạy sau xe lô, người phụ nữ chạy xe mô tô vượt lên qua mặt xe lô thì tay cầm máng vào bên hông trái xe lô làm cho người phụ nữ điều khiển xe loạng choạng lấn sang đường của L, L đánh tay lái sang trái để né người phụ nữ chạy vào làn đường ngược chiều và chạy thẳng vào lô cao su...đụng vào cây cao su nên dừng lại. L cho xe lùi lên đường đất đỏ dừng xe lại kiểm tra xe thấy đầu xe và bên hông phải xe bị móp, nhìn ra ngoài đường nhựa thấy người phụ nữ đang lồm cồm đứng dậy, L nghĩ là bị té và L nhìn thấy có 01 xe lô đậu sát lề phải hướng từ TT đi AP, L thấy có người đàn ông đi sang dựng xe cho người phụ nữ và đỡ người phụ nữ và bé gái đứng dậy. Chị phụ nữ đứng ngoài đường hỏi L có làm sao không, L nói không sao; chị phụ nữ nói xin lỗi rồi chở cháu bé đi về hướng AP, còn L điều khiển xe đi về hướng TT, đến khoảng 18 giờ 10 phút L điều khiển xe đi về đến gần trường học xã AP thấy có lực lượng Công an xã đang điều tiết giao thông, thấy có tai nạn xảy ra tại đây L điều khiển xe đi về nhà... L khai khi tránh xe người phụ nữ không nghe tiếng va chạm hay tiếng động gì, xe lô không có đụng vào thùng xe ô tô tải.

Tại các Bản tự khai ngày 10 và ngày 11/5/2021 (BL 109, 110, 111), Lê Đình L

lại khai khi giao hàng ở Bến Súc tại nhà anh T3 mới phát hiện thêm bên hông xe tải có vết xước và lõm vào, trên đường về tới chỗ bị tai nạn, phát hiện Công an đang làm nhiệm vụ phân luồng giao thông vụ tai nạn, nghĩ mình gây tai nạn nên L chạy tới trình báo cơ quan chức năng đang làm nhiệm vụ.

Tuy nhiên, các lời khai tại các lời khai từ thời điểm ngày 20/9/2021 trở đi, L thay đổi lời khai, cụ thể:

Tại các Bản tự khai ngày 20/9/2021, 25/9/2021, 05/10/2021 L khai khi điều khiển xe qua trường cấp I-II xã AP khoảng 100m, phía trước ngược chiều có 01 xe máy chạy lấn sang làn xe của L nên L đánh tay lái về phía bên phải để tránh, xe bị sạt lề, L điều khiển xe lên thì phát hiện phía trước mặt của mình là cột mốc lộ giới, theo quán tính L đánh tay lái về bên trái để tránh thì phát hiện có xe máy kéo rơ moóc bên phần đường ngược chiều, L đã đánh tay lái xe chạy thẳng vào lô đựng gậy cây cao su thì dừng lại, sau khi lấy bình tĩnh L chạy xe lên phần đường đất đỏ gần đó và dừng xe lại kiểm tra, L nhìn về phía đường nhựa nhưng không thấy gì do trời lúc đó tối tối và bị che khuất tầm nhìn do có bụi cỏ và vật sắc cao che khuất, kiểm tra xe thấy đèn trái bị vỡ và thụt vào trong, nghĩ mình bị tai nạn nhẹ và không phát hiện được gì trên mặt đường, nghĩ đã tránh được người đi xe gần rơ moóc nên L lên xe điều khiển đi giao hàng xong quay xe về, khi đi ngang khu vực bị tai nạn, thấy Công an đang làm nhiệm vụ, L dừng xe và đi đến khai báo. Thời điểm xảy ra tai nạn khoảng 17 giờ 20 phút, điều kiện ánh sáng trời mập mờ sắp tối, thời tiết khô ráo, mặt đường bằng phẳng, tầm nhìn không bị hạn chế.

Tại “*Biên bản hỏi cung bị can*” các ngày 02/11/2021 và 04/01/2022 L lại khai: khi điều khiển xe ô tô từ hướng xã AP qua TT qua trường học khoảng 500m, do bất cẩn điều khiển xe chạy sạt lề phải hướng đi nên L giật mình đánh lái sang trái chạy lấn sang đường xe ngược chiều, lúc này có xe mô tô kéo rơ moóc do người đàn ông điều khiển đi ngược chiều chạy đến, không rõ có va chạm vào xe L điều khiển hay không, xe L chạy thẳng vào lô cao su và dừng lại...sau khi chạy lên đường nhìn ra không thấy ai, nghĩ là xe mô tô gần rơ moóc không va chạm nên L điều khiển xe tiếp tục đi giao hàng.

Tại các Bản tự khai ngày 10/5/2021; 11/5/2021; 20/9/2021; 25/9/2021 và 05/10/2021 (BL 109, 110, 111, 112, 113, 114) L khai sau khi đi giao hàng về, thấy có các đồng chí Công an phân luồng giao thông, nghĩ mình gây ra tai nạn nên L đã dừng xe và chủ động đến trình báo. Tuy nhiên, tại bút lục số 103, 107 và 108 L lại khai lúc quay về, thấy Công an đang phân luồng giao thông do có tai nạn nhưng L không dừng lại mà đi thẳng về nhà ông Nguyễn Đăng T1 là chủ xe để báo cho ông T1 biết nên ông T1 dẫn L quay lại hiện trường thì mới bị Cảnh sát giao thông dừng xe kiểm tra và tạm giữ phương tiện. Mặc khác, lời khai của L cũng mâu thuẫn với lời khai của ông Nguyễn Đăng T1, ông T1 cho rằng L không báo cho ông mà báo cho vợ ông lúc ông

đang ngủ, sau đó ông hỏi vợ ông thì mới nghe kể lại, ông kiểm tra xe sau đó chở L quay lại hiện trường để làm thủ tục bảo hiểm xe, mới bị Cảnh sát giao thông mời về trụ sở làm việc.

[2.2] Về lời khai người làm chứng:

Tại Biên bản ghi lời khai ngày 07/5/2021 (BL 141), người làm chứng là ông Huỳnh Vũ Thành T2 khai, trong quá trình điều khiển xe đưa rước học sinh, ông thấy một chiếc xe ô tô tải dừng trong lô cao su với phần đầu bị biến dạng phía bên trái tài xế, có tài xế xuống xe nấn lại phần đầu xe bị va chạm hư hỏng; khi chạy tiếp 20m nữa thì thấy có một người đàn ông bị va chạm giao thông nằm bất động cạnh chiếc xe mô tô có gắn rơ moóc tự chế, trời lúc đó còn sáng, không có vật cản gì xung quanh hiện trường. Sau khi chứng kiến sự việc, ông T2 tiếp tục chạy thêm khoảng 700m nữa, ông có dừng xe lại bên một thanh niên chạy ngược chiều với ông lại xem tai nạn như thế nào và giữ chiếc xe ô tô tải trên lại, xong ông T2 tiếp tục đưa học sinh về.

[2.3] Căn cứ Bản Kết luận giám định số 173/2021/GĐCH-PC09 ngày 08/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh DB xác định cơ chế hình thành các dấu vết va chạm giữa các phương tiện là: Phần bên trái đầu xe ô tô tải biển số 29H-722.23 va chạm với phần bên trái xe mô tô hai bánh không gắn biển số có số khung C50-E006834, số máy C50E-7019795. Lời trình bày của Lê Đình L phù hợp với lời khai của người làm chứng là ông Huỳnh Vũ Thành T2 cùng Biên bản, bản ảnh khám nghiệm hiện trường có cơ sở xác định thời điểm xảy ra vụ án vào lúc 17 giờ 20 phút, điều kiện ánh sáng còn nhìn rõ, thời tiết khô ráo, mặt đường thẳng, bằng phẳng, tầm nhìn không bị hạn chế.

[2.4] Mặc dù lời khai của Lê Đình L có nhiều mâu thuẫn về các tình tiết, diễn biến xảy ra vụ án, các lời khai ban đầu tại thời điểm xảy ra vụ án khác với các lời khai (cách 04 tháng) sau nhưng không được các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm chứng minh làm rõ. Như vậy, các lời khai ban đầu của L ngày xảy ra vụ án có việc người phụ nữ điều khiển xe mô tô chở cháu bé gái chạy vượt xe mô tô gắn rơ moóc lấn đường của L làm L đánh tay lái sang làn đường ngược chiều hay không? Có người đàn ông đỡ cháu bé và người phụ nữ, người phụ nữ có xin lỗi L? khi L điều khiển xe lùi lên đường khai có nhìn thấy xe mô tô kéo rơ moóc nhưng vì sao các lời khai sau lại khai không nhìn thấy? Vì sao có lúc L khai tại thời điểm bị tai nạn, L đã phát hiện ra đầu xe bị biến dạng, bên hông xe bị trầy móp, có lúc lại khai khi giao hàng tại nhà anh T3 mới phát hiện thêm bên hông xe tải có vết xước và lõm vào? Trên đường giao hàng từ nhà anh T3 về ngang địa điểm gây tai nạn gặp Công an phân luồng xử lý tai nạn giao thông, có lời khai L trình bày nghĩ mình gây ra tai nạn nên L đã dừng xe và chủ động đến trình báo nhưng có lời khai L không dừng lại mà đi thẳng về nhà ông T1 là chủ xe để báo cho ông T1 biết nên ông T1 dẫn L quay lại hiện trường thì mới bị Cảnh sát giao thông dừng xe kiểm tra và tạm giữ phương tiện; lời trình bày của ông T1 lại

cho rằng L về không nói với ông mà nói với vợ của ông?

Quá trình điều tra lại vụ án, các cơ quan tố tụng căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ thu thập thêm cũng như căn cứ vào kết luận giám định dấu vết va chạm, bị đung giữa xe ô tô do L điều khiển với xe mô tô gắn rơ moóc của bị hại, thời điểm gây tai nạn, về không gian, thời gian xảy ra vụ án để chứng minh hành vi của Lê Đình L có gây tai nạn rồi bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm hoặc không cứu giúp người bị nạn để xử lý đúng quy định của pháp luật.

[2.5] Về việc thu thập mẫu máu để xác định nồng độ cồn của Lê Đình L:

Quá trình làm việc tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TD, Lê Đình L khai ngày xảy ra tai nạn không có uống rượu, bia hay chất kích thích. Hồ sơ vụ án thể hiện tại “*Phiếu trả kết quả xét nghiệm*” đánh máy thể hiện định lượng Ethanol (cồn) (máu) ngày 01/11/2021 của Trung tâm y tế huyện TD đối với Lê Đình L (BL 119): Kết quả xét nghiệm 35, Trị số bình thường 0-35. Tuy nhiên, vụ án xảy ra ngày 07/5/2021 nhưng thời gian lấy mẫu lại vào lúc 10 giờ 53 phút ngày 01/11/2021, thời gian nhận mẫu 11:11:17. Phía dưới “*Phiếu trả kết quả xét nghiệm*” lại ghi chữ viết tay “*Kết quả trích lục ngày 07/5/2021*”.

Tại BL 120 hồ sơ vụ án lại thể hiện có 01 bản đánh máy của Trung tâm y tế huyện TD có lấy mẫu máu của Lê Đình L ngày 07/5/2021, tuy nhiên việc lấy máu này lại không có “*Phiếu trả kết quả xét nghiệm*”, phía dưới lại ghi chữ viết tay “*Ngày lấy máu: 07/5/2021; Đơn vị lấy máu: Khoa cấp cứu; Tình trạng máu: Đạt*”.

Việc mâu thuẫn giữa bản đánh máy và chữ viết tay tại 02 lần lấy mẫu máu cũng chưa được các cơ quan tố tụng cấp sơ thẩm làm rõ để kết luận Lê Đình L có uống rượu bia, có nồng độ cồn trong máu hay không khi điều khiển xe ô tô gây tai nạn làm chết người bị hại là thu thập chứng cứ chưa đầy đủ.

[2.6] Xét thấy, vụ án giao thông nghiêm trọng xảy ra lúc 17 giờ 20 phút ngày 07/5/2021, hậu quả làm một người chết, Cơ quan điều tra đã phát hiện Lê Đình L là người gây tai nạn nhưng chỉ tiến hành lập 02 “*Biên bản hỏi cung bị can*” đối với L vào lúc 20 giờ 30 phút và 23 giờ 20 phút cùng ngày, sau đó cho L tại ngoại, đến ngày 20/9/2021 (hơn 04 tháng sau) mới tiếp tục lấy lời khai của Lê Đình L (L có các bản tự khai vào ngày 10 và 11/5/2021). Căn cứ lời khai ban đầu của L vào ngày xảy ra tai nạn và lời khai của ông Huỳnh Vũ Thành T2 thì thời điểm xảy ra tai nạn, thời tiết trời sáng còn nhìn rõ, trên đường đi còn có nhiều người dân khác, việc cơ quan điều tra vì sao chỉ lấy lời khai của bị Lê Đình L 02 bản cung, sau đó hơn 04 tháng sau mới tiếp tục lấy lời khai cũng như chỉ có 01 lời khai của ông T2 là người chứng kiến vụ tai nạn. Khi giải quyết lại vụ án cũng cần làm rõ nội dung này.

[3] Do đó, chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị hủy Bản án hình sự sơ thẩm nêu trên để xét xử sơ thẩm lại đối với bị cáo Lê Đình L theo đúng quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 382, khoản 3 Điều 388, Điều 391, Điều 395 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 202/QĐ-VC3-V1 ngày 21/8/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2022/HS-ST ngày 09/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện TD, tỉnh DB.

3. Giao hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh để điều tra lại theo đúng quy định pháp luật.

4. Quyết định của Hội đồng giám đốc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Tp. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh DB;
- TAND h. TD (kèm HSVA);
- VKSND tỉnh DB;
- VKSND h. TD;
- Cơ quan THAHS - Công an huyện TD;
- Chi cục THADS huyện TD;
- UBND xã/phường nơi cư trú của người bị kết án;
- Người bị kết án;
- Lưu: P.LTHS, P.GĐKT1, HS, THS (LY2N).

**TM. ỦY BAN THẨM PHÁN
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Đức Xuân